

Bản án số 47/2020/HSST

Ngày 24 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoài

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Nghiệp

Bà Hoàng Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện TD.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD tham gia phiên tòa: Ông Đầu Xuân Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2020/TLST-HS ngày 07/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-HS ngày 11/9/2020 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Minh K, sinh năm 1992 tại xã Yên Thường, huyện GL, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Thôn Xuân Dục, xã Yên Thường, huyện GL, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Ngô Thị H; vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 23/4/2010 Công an huyện GL, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính; Ngày 23/4/2013, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Minh K 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Bị bắt tạm giữ ngày 26/5/2020, tạm giam ngày 03/6/2020. Hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TD – có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Văn C sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn Tự Do, xã Đồng Tĩnh, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/5/2020, trong khi làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực chân cầu cao tốc Nội Bài – Lào Cai thuộc địa phận thôn Đoàn Kết, xã Đạo Tú, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. Công an huyện TD đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Minh K có hành vi bán trái phép 01 gói nhỏ nilon chứa các hạt tinh thể dạng đá với số tiền 1.500.000 đồng cho Nguyễn Văn C. Tang vật thu giữ gồm: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse màu vàng, bên trong có 01 gói nhỏ nilon chứa các hạt tinh thể dạng đá được niêm phong, ký hiệu A1, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel; thu trong túi quần trước bên trái của K số tiền 1.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S và số tiền 305.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 1226/KLGD ngày 30/5/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2228g (không phẩy hai hai hai tám gam, không kể bao bì), loại Mathamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, TT 323 Nghị định 73/2018 ND-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra K khai: K và Ch là bạn quen biết từ khi cải tạo ở Trại giam Vĩnh Quang và cùng là người sử dụng chất ma túy. Khoảng 07 giờ ngày 26/5/2020, Ch gọi điện rủ K đến nhà Ch ở huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc chơi. K đồng ý và chủ động mua 01 gói nhỏ ma túy đá với số tiền 300.000 đồng để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó, K đi xe khách đến huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc thì được Ch đón về nhà. Tại nhà Ch, K và Ch ngồi chơi, nói chuyện và cùng nhau sử dụng một phần ma túy đá mà K mang đến. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Ch nhận điện thoại của một người lạ gọi đến và hỏi mua ma túy, sau đó Ch nói lại với K nội dung thì K đồng ý và thống nhất bán phần ma túy còn lại với số tiền 1.500.000 đồng. Ch đưa cho K 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse màu vàng để nhét gói ma túy đá vào trong. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Ch điều khiển xe máy chở K ra khu vực chân cầu cao tốc Nội Bài – Lào Cai để giao dịch mua bán ma túy, khi đến nơi Ch chỉ cho K hướng về 01 nam thanh niên đang ngồi ở quán nước gần chân cầu là người mua ma túy để K đi bộ đến giao dịch. Khi gặp C, K lấy trên người 01 bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse vút xuống dưới đất cạnh chân cầu rồi chỉ tay nói “đồ ở trong đây” nên C đưa cho K số tiền 1.500.000 đồng, K cầm tiền cất vào túi quần trước bên trái. Khi C chuẩn bị nhặt bao thuốc lá thì bị bắt quả tang cùng vật chứng của vụ án.

Lời khai của Nguyễn Văn C: Trưa ngày 26/5/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên C gọi hỏi mua ma túy của người tên là H, chứ không phải tên là Ch.

Khi đến chỗ hẹn C đưa cho K số tiền 1.500.000 đồng, C chưa kịp nhét gói ma túy thì bị bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSTD ngày 07/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố Nguyễn Minh K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo K về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo K từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ: mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá White Horse màu vàng; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của K; trả lại cho K số tiền 305.000 đồng và 01 điện thoại di động màu hồng, vỏ điện thoại có ghi chữ IphoneS nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, viền màu đỏ, bên trong không có thẻ sim thu giữ của C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo K tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án về thời gian, địa điểm phạm tội, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 26/5/2020, tại khu vực gầm cầu cao tốc Nội Bài – Lào Cai thuộc địa phận thôn Đoàn kết, xã Đạo Tú, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ công tác của Công an huyện TD phối hợp với Công an xã Đạo Tú bắt quả tang Nguyễn Minh K có hành vi bán trái phép 01 gói nhỏ ma túy loại Methamphetamine được gói bằng giấy nilon màu trắng có khối lượng 0,2228g cho Nguyễn Văn Ch với số tiền 1.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo K đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự:

“Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại cho sức khỏe, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội khác, Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vì là đối tượng nghiện nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Do vậy, phải xử lý thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 23/4/2010 Công an huyện GL, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Minh K, ngày 25/6/2010 K đã chấp hành xong quyết định xử phạt này. Ngày 23/4/2013, Toà án nhân dân huyện ĐA, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Minh K 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", ngày 09/02/2015 K chấp hành xong án phạt tù và quyết định khác của bản án. Mặc dù, bị cáo đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất lỗi, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để cho bị cáo cải tạo thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo là đối tượng nghiện, không có tài sản. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo K khai mua 01 gói ma túy của 01 người đàn ông không biết được tên tuổi, địa chỉ ở gần nhà nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh nhưng không xác định được tên, địa chỉ cụ thể nên không đề cập xử lý.

[8] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TD đã xác minh nhân thân lý lịch của người có tên Ch theo lời khai của K, xác định được một người là Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1984 ở thôn Điền Trù, xã Hướng Đạo, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. Tuy nhiên quá trình điều tra, cơ quan điều tra không triệu tập được Ch để lấy lời khai; lời khai của Nguyễn Văn C thể hiện gọi điện để trao đổi mua bán ma túy với một người tên là H (C không biết cụ thể tên, địa chỉ) chứ không phải là Ch. Do vậy, các tài liệu thu thập được chưa đủ căn cứ xác định Ch có liên quan đến

hành vi mua bán trái phép chất ma túy nêu trên nên Cơ quan điều tra tách hành vi của Ch để tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với toàn bộ mẫu vật hoàn mẫu vật hoàn trả sau giám định có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc bên trong có A1= 0,1779 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong; 01 vỏ bao thuốc lá White Horse màu vàng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng thu của K, đây là số tiền do K bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 305.000 đồng và 01 điện thoại di động màu hồng, mặt sau có chữ IphoneS thu giữ của K, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của K, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, viền màu đỏ, bên trong không có thẻ sim thu giữ của C, quá trình điều tra xác định sử dụng để trao đổi mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh K phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. *Về hình phạt:* Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh K 03 (Ba) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/5/2020.

2. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc bên trong có A1= 0,1779 gam và toàn bộ bao gói; 01 vỏ bao thuốc lá White Horse màu vàng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng thu của Nguyễn Minh K.

Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động mặt trước có ghi chữ Masstel, vỏ màu đen, viền màu đỏ, bên trong không có thẻ sim thu giữ của Nguyễn Văn C.

Trả lại số tiền 305.000 đồng và 01 điện thoại di động màu hồng, vỏ điện thoại có ghi chữ IphoneS cho bị cáo Nguyễn Minh K nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Nguyễn Minh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Nguyễn Đức Nghiệp Hoàng Thị Hanh

Nguyễn Thị Thanh Hoài

Nơi nhận:

- Tòa án + Viện kiểm sát tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo,
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, thi hành án hình sự; Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoài